TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 457/2017/QĐST-HNGĐ	*Cái Bè, ngày 01 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 788/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2017, giữa:

**Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1996.
Địa chỉ: ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

**Bị đơn*: Anh Phạm A, sinh năm 1988.
Địa chỉ: ấp M, xã Đ huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị Tuyết N**, sinh năm 1996.
Địa chỉ: ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Và anh **Phạm A**, sinh năm 1988.
Địa chỉ: ấp M, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Tuyết N và anh Phạm A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: giao cháu Phạm Th sinh ngày 25/3/2015 cho chị Nguyễn Thị Tuyết N nuôi dưỡng. Anh Phạm A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh A được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày chị N có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh A chậm thi hành đối với phần tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí:

+ Chị Nguyễn Thị Tuyết N tự nguyện chịu 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 07710 ngày 23/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên được hoàn lại 150.000đồng.

+ Anh Phạm phải chịu 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- CC THADS huyện;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN TÚ ANH